

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về nếp sống văn hóa học đường

HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-BNN-TCCB ngày 28/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của trường Cao đẳng Thủy Sản;

Căn cứ Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT ngày 13/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 27/2011/TT-BGDĐT ngày 27/06/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành “Quy chế công tác học sinh, sinh viên nội trú tại cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân”;

Căn cứ Thông tư số 27/2009/TT-BGDĐT ngày 19/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế ngoại trú của học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên:

QUYẾT ĐỊNH:

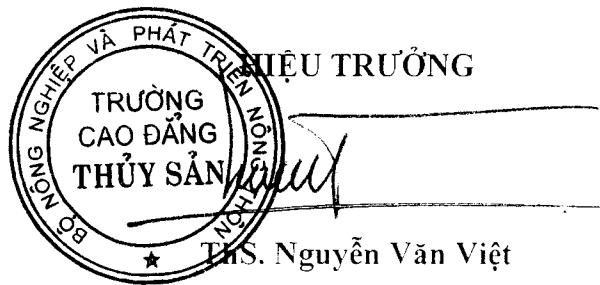
Điều 1. Ban hành “Quy định về nếp sống văn hóa học đường” của trường Cao đẳng Thủy Sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các quy định trước đây trái với Quy định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Các ông (bà) trưởng: Phòng, khoa, bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và học sinh, sinh viên trong toàn trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *mauz*

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (Chỉ đạo);
- Như điều 3 (Thực hiện);
- Lưu: CTSV, VT.



QUY ĐỊNH
Về nét sống văn hóa học đường

(Ban hành kèm theo quyết định số 476/QĐ-CĐTS ngày 06 tháng 9 năm 2011
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thủy Sản)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định các hành vi cấm đối với học sinh, sinh viên. Quy định về trang phục, giao tiếp và ứng xử, các hoạt động khác của học sinh, sinh viên khi học tập tại trường; trên lớp, ở nội trú, ngoại trú.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với toàn thể học sinh, sinh viên học tại Trường Cao đẳng Thủy Sản.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện nét sống văn hóa học đường

Việc thực hiện nét sống văn hóa học đường, học sinh, sinh viên tuân thủ các nguyên tắc sau đây:

- Phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc và điều kiện kinh tế - xã hội.
- Phù hợp với định hướng xây dựng đội ngũ học sinh, sinh viên phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và phẩm chất, nhân cách, năng lực tốt đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc
- Phù hợp với các quy định của pháp luật và Quy chế Công tác học sinh, sinh viên.

Điều 3. Mục đích

- Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa cũng như thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam.
- Xây dựng phong cách giao tiếp và ứng xử chuẩn mực trong học sinh, sinh viên khi học tập tại trường; bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc.
- Nâng cao nhận thức của học sinh, sinh viên về vai trò, tầm quan trọng của giá trị văn hóa truyền thống dân tộc để học sinh, sinh viên có một tình cảm thực sự, có một thái độ đúng đắn xây dựng lối sống mới và môi trường giáo dục lành mạnh, văn minh.

Điều 4. Các hành vi HSSV không được làm

- Cắt tóc trọc đầu hoặc các kiểu bất thường khác; nhuộm tóc sặc sỡ; nam học sinh, sinh viên để tóc dài trùm tai, trùm gáy.

2. Hút thuốc lá, thuốc lá và sử dụng chất kích thích trong phòng ở ký túc xá, phòng học và nơi đông người.

3. Viết, vẽ, khắc chữ lên bàn, ghế, tường, cửa và các trang thiết bị khác phục vụ giảng dạy, học tập của nhà trường. Vứt rác, kẹo cao su, khạc nhô xuống nền nhà, gầm bàn, tường trong phòng học và khuôn viên trường.

4. Tự tiện tát, mở các trang thiết bị giảng dạy khi không có nhiệm vụ.

5. Tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan; các hoạt động tôn giáo trái với quy định của pháp luật trong nhà trường.

6. Quảng cáo thương mại tại trường học.

7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất ma túy, các loại chất cấm sử dụng, các tài liệu, án phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các loại tài liệu cấm khác theo quy định của Pháp luật.

8. Gây gỗ đánh nhau, nói tục, chửi thề, gây rối mất trật tự trị an trong nhà trường và nơi cư trú của học sinh, sinh viên.

9. Tổ chức, tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

10. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ nhân viên nhà trường và học sinh, sinh viên khác.

11. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật. Tổ chức, tham gia các hoạt động mang danh nghĩa nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.

Chương II

TRANG PHỤC, GIAO TIẾP VÀ ÚNG XỬ CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Mục 1

TRANG PHỤC CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 5. Trang phục

Khi đến trường học tập, học sinh, sinh viên của nhà trường trang phục phải gọn gàng, đồng phục. Cụ thể:

5.1 Về mùa hè:

- Nam mặc áo sơ mi có cổ, quần dài (quần âu, bò), sơ vin, đi giày hoặc đi dép có quai hậu.

- Nữ mặc áo sơ mi có cổ, quần dài (quần âu, bò), váy dài đến gối, đi giày hoặc đi dép có quai hậu.

5.2 Về mùa đông:

- Nam mặc áo sơ mi có cổ, quần dài (quần âu, bò), sơ vin, ngoài mặc áo khoác hoặc bộ đồ Veston. Đi giày hoặc đi dép có quai hậu.

- Nữ mặc áo sơ mi có cổ, quần dài (quần âu, bò), váy dài đến gối, ngoài mặc áo khoác hoặc bộ Veston. Đi giày hoặc đi dép có quai hậu.

5.3 Trang phục học Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng :

Trang phục khi học Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng được thực hiện theo quy định riêng của môn học.

Điều 6. Lễ phục

Lễ phục của học sinh, sinh viên là trang phục chính được sử dụng trong những buổi lễ của nhà trường như: Ngày khai giảng năm học mới, ngày cấp phát bằng tốt nghiệp, các ngày kỷ niệm của trường và ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

1. Lễ phục của nam học sinh, sinh viên: Áo sơ mi trắng, quần âu, calavat, đi giày da.

2. Lễ phục của nữ học sinh, sinh viên: Áo dài truyền thống, đi giày, dép có quai hậu.

3. Đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, trang phục ngày hội dân tộc được coi là lễ phục.

Trong một số trường hợp cụ thể sẽ có thông báo trước về sử dụng lễ phục.

Điều 7. Thẻ học sinh, sinh viên

1. Học sinh, sinh viên khi đến trường, đi thi, ra vào ký túc xá phải mang thẻ sinh viên.

2. Thẻ phải có tên trường, lớp, ảnh, họ và tên, số thẻ.

Mục 2

GIAO TIẾP VÀ ÚNG XỬ CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 8. Giao tiếp

Trong giao tiếp ứng xử học sinh, sinh viên của nhà trường phải có thái độ lịch sự, tôn trọng. Ngôn ngữ giao tiếp phải rõ ràng, mạch lạc; không nói tục, chửi thề, quát nạt.

Điều 9. Giao tiếp và ứng xử với cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường

Trong giao tiếp và ứng xử với cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường học sinh, sinh viên phải có thái độ lễ phép và tôn trọng; lắng nghe sự chỉ bảo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong trường.

Điều 10. Giao tiếp và ứng xử giữa học sinh, sinh viên với nhau

Trong giao tiếp giữa học sinh, sinh viên với nhau phải thân thiện, hòa đồng, nhã nhặn.

Tránh thái độ hách dịch, không dùng những lời thoa mạ, châm biếm không mang tính xây dựng, mất đoàn kết.

Mục 3

XÂY DỰNG NỀN SỐNG VĂN MINH MÔI TRƯỜNG SỰ PHẠM

Điều 11. Phòng học, phòng thực hành, thí nghiệm.

Khi học sinh, sinh viên đến lớp học, phòng thực hành, thí nghiệm phải thực hiện nguyên tắc sau:

1. Thực hiện nghiêm túc nội quy phòng học, phòng thực hành, thí nghiệm.

2. Chấp hành nghiêm túc sự hướng dẫn của giảng viên, cán bộ phụ trách lớp học, phòng thực hành, thí nghiệm.

Điều 12. Khu nội trú

Học sinh, sinh viên nội trú phải chấp hành đúng các quy định về trật tự và vệ sinh khu nội trú:

1. Tích cực tham gia công tác vệ sinh môi trường của khu nội trú và giữ gìn vệ sinh chung trong nhà trường.

2. Quần áo, tư trang, chăn, màn, đồ dùng cá nhân sách vở phải để gọn gàng ngăn nắp đúng nơi quy định trong phòng ở. Giữ gìn vệ sinh phòng ở sạch đẹp, không che chăn, vẽ, viết, bậy, dán quảng cáo, áp phích trên tường.

3. Chỉ được tắm, giặt, phơi quần áo, chăn, chiếu đúng nơi quy định.

4. Xe đạp, xe máy và các vật dụng công khép phải để đúng nơi quy định trong khu nội trú.

5. Trong trường hợp có khách thì phải báo cho ban quản lý khu nội trú và không được tự ý cho khách ở trong ký túc xá

6. Không tổ chức đun nấu trong phòng hoặc hành lang khu nội trú.

7. Không tổ chức, tham gia: đánh bạc, uống rượu bia, số đề, đánh nhau, mại dâm dưới mọi hình thức hoặc quan hệ nam nữ bất chính... gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng đến mọi người xung quanh

8. Chịu trách nhiệm đền bù về những hư hỏng, mất mát do mình gây ra đối với các trang thiết bị của ký túc xá; tự bảo quản tư trang và đồ đạc của mình.

9. Không chơi cầu lông, bóng chuyền, bóng đá... trong phòng ở hoặc hành lang ký túc xá.

10. Tích cực tham gia giải quyết các trường hợp bất thường như hỏa hoạn, rủi ro... xảy ra trong khu nội trú.

Điều 13. Học sinh, sinh viên ngoại trú

Học sinh, sinh viên ngoại trú phải thực hiện nghĩa vụ sau:

1. Học sinh, sinh viên khi ở ngoại trú phải tôn trọng, lắng nghe những lời chỉ bảo, góp ý của chủ nhà trọ cũng như các hộ gia đình xung quanh.

2. Không tổ chức, tham gia: đánh bạc, uống rượu bia, số đề, đánh nhau, mại dâm dưới mọi hình thức hoặc quan hệ nam nữ bất chính... gây mất trật tự trị an nơi cư trú.

3. Không có hành vi phá hoại hoặc ăn cắp tài sản công, sử dụng tài sản không đúng mục đích.

4. Giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh sạch sẽ, gọn gàng và ngăn nắp. Tham gia đầy đủ kế hoạch làm vệ sinh môi trường của nơi cư trú.

5. Tích cực tham gia giải quyết các trường hợp bất thường như hỏa hoạn, rủi ro... xảy ra nơi cư trú.

6. Thực hiện nghĩa vụ công dân theo quy định của pháp luật. Chấp hành các quy định về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội và các hoạt động khác do địa phương yêu cầu.

7. Tham gia tích cực công tác giữ gìn vệ sinh môi trường nơi cư trú.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Các đơn vị trong trường

Trưởng các đơn vị có trách nhiệm phổ biến Quy định này đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức của đơn vị mình; phối hợp tổ chức quán triệt đến học sinh, sinh viên và phản ánh đến các đơn vị chức năng tình hình thực hiện của học sinh, sinh viên.

Điều 15. Phòng Công tác sinh viên

Phòng Công tác sinh viên chủ trì, phối hợp với các Khoa, Tổ bộ môn và Phòng Đào tạo tổ chức phổ biến, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quy định này; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện trong các cuộc họp giao ban tháng, tổng kết năm của nhà trường; tiếp thu và tổng hợp các kiến nghị sửa đổi, bổ sung và đề xuất với Hiệu trưởng hoàn thiện Quy định này.

Điều 16. Khen thưởng và kỷ luật

Việc thực hiện Quy định này là một căn cứ để tính điểm thưởng rèn luyện và xét khen thưởng học sinh, sinh viên. Những học sinh, sinh viên không chấp hành Quy định phải kiểm điểm và tùy theo mức độ sai phạm sẽ bị xử lý theo Quy chế.

Điều 17. Bổ sung, sửa đổi Quy định

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có vướng mắc, phát sinh; các đơn vị, các lớp học sinh, sinh viên phải kịp thời thông báo và đề xuất, báo cáo Hiệu trưởng (qua Phòng Công tác sinh viên) những điểm chưa phù hợp để sửa đổi, bổ sung kịp thời.

